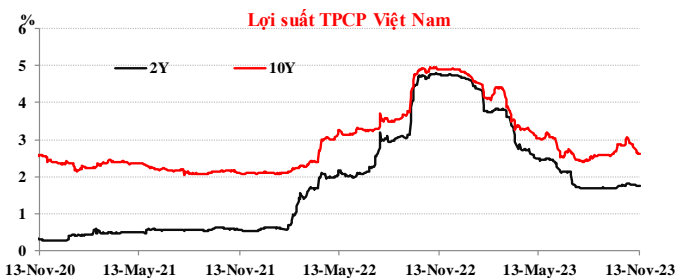


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.56	-0.08	5.06	0.02	3Y	1.74	-0.014
1W	0.74	-0.16	5.16	0.03	5Y	1.81	-0.029
2W	1.06	-0.14	5.26	0.02	7Y	2.40	-0.001
1M	1.70	-0.18	5.35	0.01	10Y	2.60	-0.022
2M	3.11	0.01	5.44	0.00	15Y	2.79	-0.028
3M	3.39	0.03	5.54	0.00			
6M	4.77	-0.01	5.62	0.02			
9M	5.88	0.00	5.77	0.09			
1Y	6.17	-0.08	5.83	0.08			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 13/11/2023

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	-	19,999.70	19,999.70	133,199.80
Tổng				19,999.70	

Thị trường TPCP sơ cấp

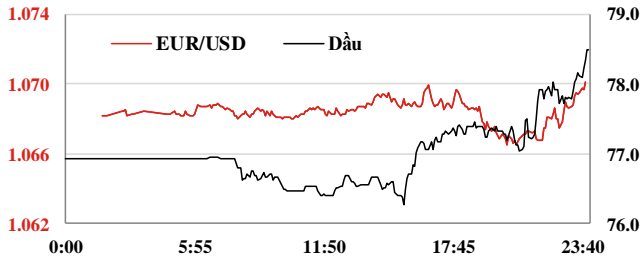
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	13-Nov-23	5	2000	1000	2.47%	-0.03%
VBSP	13-Nov-23	10	1000	1000	3.35%	-0.15%
VBSP	13-Nov-23	15	1000	1000	3.60%	0.60%
Tổng			4000	3000		

Chứng khoán ngày 13/11/2023

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1100.07	226.11	85.98
%/ngày	-0.15%	-0.24%	-0.06%
%/30/12/2022	9.23%	10.1%	20.0%
KLGD (tr.đ.vị)	789.44	92.31	28.2
GTGD (tỷ đ)	16040.78	1731.94	384.76
NDINN mua (tỷ đ)	1095.57	26.71	22.83
NDINN bán (tỷ đ)	1463.29	10.54	13.93

Tin trong nước ngày 13/11

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 13/11, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.015 VND/USD, tăng nhẹ 01 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.165 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.379 VND/USD, tăng mạnh 66 đồng so với phiên 10/11. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 130 đồng ở chiều mua vào và 150 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.600 VND/USD và 24.700 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 13/11, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,08 - 0,18 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,56%; 1W 0,74%; 2W 1,06% và 1M 1,70%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 - 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,06%; 1W 5,16%; 2W 5,26%, 1M 5,35%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ giảm ở tất cả các kỳ hạn; chốt phiên ở mức: 3Y 1,74%; 5Y 1,81%; 7Y 2,40%; 10Y 2,60%; 15Y 2,79%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Có 19.999,7 tỷ đồng đảo hạn trong phiên 13/11. Như vậy, NHNN bơm ròng 19.999,7 tỷ đồng ra thị trường, đưa số tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm xuống mức 133.199,8 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 13/11, Ngân hàng CSXH chào thầu 4.000 tỷ đồng TPCPBL, khối lượng trúng thầu là 3.000 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ trúng thầu 75%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được 1.000 tỷ đồng/2.000 tỷ đồng chào thầu, kỳ hạn 10Y và 15Y huy động được toàn bộ 1.000 tỷ đồng chào thầu mỗi kỳ hạn. Lãi suất trúng thầu của các kỳ hạn 5Y là 2,47% (-0,03 đpt so với tuần trước), 10Y 3,35% (-0,15 đpt) và 15Y 3,60% (+0,60 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua tiếp tục gặp khó, các chỉ số giảm 3 phiên liên tiếp. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm nhẹ 1,61 điểm (-0,15%) còn 1.100,07 điểm; HNX-Index mất 0,54 điểm (-0,24%) về 226,11 điểm; UPCoM-Index rớt nhẹ 0,06 điểm (-0,06%) xuống mức 85,98 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức trung bình với giá trị giao dịch trên 18.100 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 342 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định điều chỉnh giảm giá xăng dầu kể từ 13/11.** Cụ thể, giá xăng E5RON92: không cao hơn 22.274 đồng/lít (giảm 340 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành), thấp hơn xăng RON95-III 1.256 đồng/lít; xăng RON95-III: 23.530 đồng/lít (giảm 399 đồng/lít); dầu diesel 0.05S: 20.888 đồng/lít (giảm 1.052 đồng/lít); dầu hỏa: 21.512 đồng/lít (giảm 793 đồng/lít); dầu madút 180CST 3.5S: 15.623 đồng/kg (giảm 617 đồng/kg).

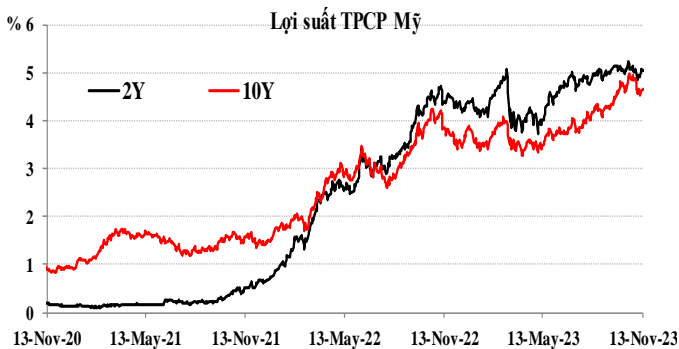
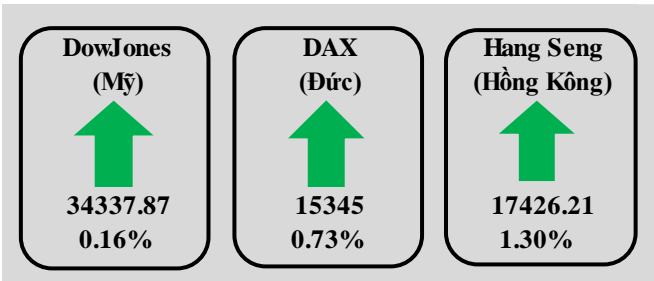


	13 Nov 23	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.63	-0.22%	0.40%	2.04%
USD/CNY	7.29	-0.01%	0.26%	5.67%
USD/EUR	0.93	-0.15%	0.17%	0.05%
USD/JPY	151.71	0.14%	1.09%	15.71%
USD/KRW	1319.11	0.20%	1.60%	4.61%
USD/SGD	1.36	-0.10%	0.60%	1.42%
USD/TWD	32.30	-0.17%	0.54%	5.64%
USD/THB	35.98	0.11%	1.41%	3.96%
USD/VND Trung tâm	24015	0.00%	-0.20%	1.71%
USD/VND LNH	24379	0.27%	0.16%	3.54%
USD/VND tự do	24650	0.66%	0.38%	4.01%
Vàng	1945.89	0.47%	-1.61%	6.66%
Dầu WTI	78.26	1.41%	-3.17%	-2.49%

Tin quốc tế

- Giá nhà tại nước Anh giảm mạnh trong tháng 11.** Tổ chức Rightmove khảo sát cho biết giá nhà bình quân tại Anh ở khoảng 362 nghìn GBP/căn trong tháng này, giảm khoảng 6 nghìn GBP tương đương 1,7% m/m, sau khi tăng nhẹ 0,5% vào tháng trước. Đây là mức giá nhà thấp nhất tại nước này kể từ cuối năm 2022. Giám đốc Tim Bannister của Rightmove nhận định, mặc dù lãi suất thế chấp mua nhà đã hạ nhiệt trong những tháng gần đây, nhưng vẫn còn cao hơn gấp 3 lần so với hồi đầu năm 2022 và là rào cản lớn đối với nhu cầu của người dân Anh. Mặc dù vậy, ông vẫn tin rằng thị trường nhà đất tại Anh tăng trưởng khá tốt trong năm nay, với mức giá hiện tại chỉ thấp hơn mức đỉnh tháng 5 khoảng 3%. Thêm vào đó, không có dấu hiệu bán tháo trên diện rộng từ các hộ gia đình khi giá nhà suy yếu, do có sự hỗ trợ của thị trường lao động mạnh mẽ.
- Chỉ số giá sản xuất tại Nhật Bản tiếp tục giảm tốc.** NHTW Nhật Bản BOJ cho biết chỉ số giá sản xuất tại nước này tăng 0,8% y/y trong tháng 10, thấp hơn mức tăng 2,2% của tháng trước đó và đồng thời thấp hơn mức tăng 1,0% theo dự báo. Đây là tháng thứ 10 liên tiếp PPI tại nước Nhật giảm tốc, kể từ đỉnh 10,2% y/y ghi nhận ở tháng 12/2022. Theo dữ liệu của BOJ, nguyên nhân khiến cho PPI giảm tốc là do giá các sản phẩm như gỗ, hóa chất và thép đồng loạt giảm kể từ đầu năm. BOJ cho biết sẽ cố gắng thay lạm phát từ chi phí đẩy bằng việc tăng nhu cầu trong nước, nhằm đạt được lạm phát mục tiêu, sau đó tiến tới xem xét dừng chính sách lãi suất cực thấp của cơ quan này.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
13-11	6:50	*	PPI Nhật Bản yy T10	0.8	1.0	2.2
13-11	7:01	*	Chỉ số giá nhà HPI của Rightmove Anh m/m T11	-1.7		0.5
14-11	7:30	**	Niềm tin kinh doanh NAB Úc T10			1.0
14-11	14:00	***	Thay đổi trợ cấp thất nghiệp tại Anh		15K	20.4K
14-11	14:00	**	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T9		7.5	8.1
14-11	20:30	***	CPI Mỹ mm T10		0.1	0.4
14-11	20:30	***	CPI Mỹ yy T10		3.3	3.7
14-11	20:30	***	CPI lõi Mỹ mm T10		0.3	0.3

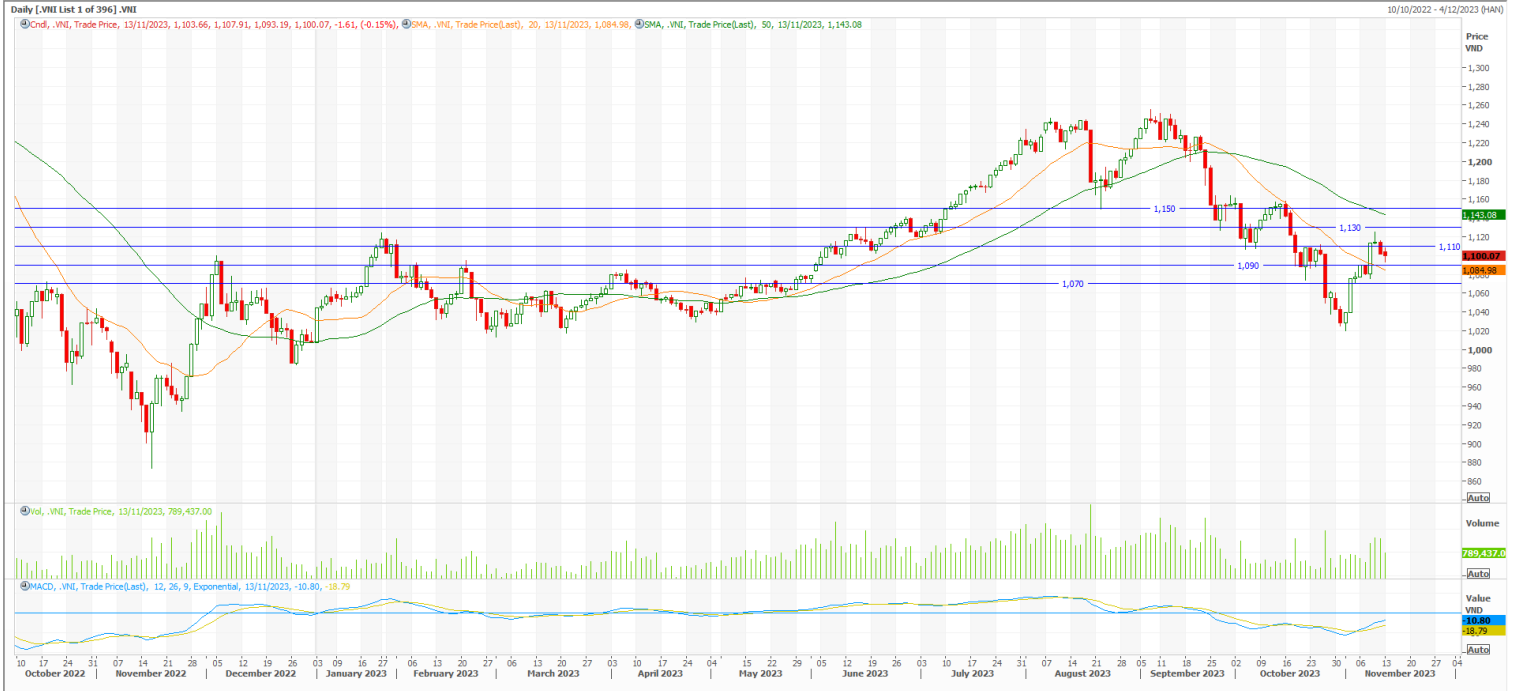


Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/07/2023	13/12/2023
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/09/2023	14/12/2023
Anh	GBP	5,25%	5,25%	03/08/2023	14/12/2023
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	19/12/2023
Australia	AUD	3,85%	4,10%	06/06/2023	19/12/2023

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ, đóng cửa tại 1.100,07 điểm. Thị trường tiếp tục rung lắc trong phiên hôm qua với thanh khoản giảm nhẹ, cho thấy sự lưỡng lự ở vùng giá hiện tại. Nhìn chung, xu hướng hồi phục vẫn chưa kết thúc, VN-Index có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh nhẹ trong những phiên sắp tới, sau đó đi lên, thử thách lại ngưỡng kháng cự tương đối lớn quanh vùng 1120 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn